

Số: 54963/CTHN-TTHT

Hà Nội, ngày 31 tháng 7 năm 2023

V/v quy định về hóa đơn khi
bán voucher, phiếu quà tặng
qua sàn TMĐT

Kính gửi: Công ty TNHH Capichi Việt Nam
(Địa chỉ: Tầng 3, số 80 phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP Hà
Nội - MST: 0109131586)

Trả lời văn bản số 01/2023/CV-CAPICHI của Công ty TNHH Capichi Việt Nam
(sau đây gọi tắt là Công ty) về việc hóa đơn chứng từ khi bán phiếu quà tặng qua sàn
thương mại điện tử, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định
về hóa đơn, chứng từ:

+ Tại Điều 4 quy định về nguyên tắc lập, quản lý sử dụng hóa đơn, chứng từ:

“1. Khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, người bán phải lập hóa đơn để giao cho
người mua (bao gồm cả các trường hợp hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại, quảng
cáo, hàng mẫu; hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho
người lao động và tiêu dùng nội bộ (trừ hàng hóa luân chuyển nội bộ để tiếp tục quá
trình sản xuất); xuất hàng hóa dưới các hình thức cho vay, cho mượn hoặc hoàn trả
hàng hóa) và phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định này, trường
hợp sử dụng hóa đơn điện tử thì phải theo định dạng chuẩn dữ liệu của cơ quan thuế
theo quy định tại Điều 12 Nghị định này...”

+ Tại Điều 9 quy định về thời điểm lập hóa đơn:

“1. Thời điểm lập hóa đơn đối với bán hàng hóa (bao gồm cả bán tài sản nhà
nước, tài sản tịch thu, sung quỹ nhà nước và bán hàng dự trữ quốc gia) là thời điểm
chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng hàng hóa cho người mua, không phân
biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

2. Thời điểm lập hóa đơn đối với cung cấp dịch vụ là thời điểm hoàn thành việc
cung cấp dịch vụ không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền. Trường hợp
người cung cấp dịch vụ có thu tiền trước hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm
lập hóa đơn là thời điểm thu tiền (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc hoặc tạm
ứng để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp các dịch vụ: kế toán, kiểm toán, tư vấn tài
chính, thuế; thẩm định giá; khảo sát, thiết kế kỹ thuật; tư vấn giám sát; lập dự án đầu tư
xây dựng)...”

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/06/2015 của Bộ Tài chính
sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại
Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-
BTC):

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu
thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hóa đơn mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ từng lần có giá trị từ hai mươi triệu đồng trở lên ghi trên hóa đơn mà đến thời điểm ghi nhận chi phí, doanh nghiệp chưa thanh toán thì doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế. Trường hợp khi thanh toán doanh nghiệp không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thì doanh nghiệp phải kê khai, điều chỉnh giảm chi phí đối với phần giá trị hàng hóa, dịch vụ không có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt vào kỳ tính thuế phát sinh việc thanh toán bằng tiền mặt (kể cả trong trường hợp cơ quan thuế và các cơ quan chức năng đã có quyết định thanh tra, kiểm tra kỳ tính thuế có phát sinh khoản chi phí này)..."

Căn cứ các quy định trên, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

Trường hợp Công ty ký hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH M12 Plus (M12) thực hiện chương trình ưu đãi dành cho khách hàng (bán voucher giảm giá) đúng theo quy định về pháp luật thương mại thì Công ty không phải lập hóa đơn và kê khai thuế GTGT mà áp dụng lập chứng từ thu/chi. Khi khách hàng sử dụng voucher để mua hàng hóa, dịch vụ thì nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ lập hóa đơn GTGT và kê khai thuế GTGT cho hàng bán theo quy định.

Các khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính thì các khoản chi đó được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Đề nghị Tổng công ty căn cứ tình hình thực tế, nghiên cứu các quy định trích dẫn nêu trên, đối chiếu với các văn bản pháp luật về thuế để thực hiện đúng theo quy định.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, Tổng công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra - kiểm tra số 2 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội thông báo đề Công ty TNHH Capichi Việt Nam được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TTKT2;
- Phòng NVDTPC;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Hữu Hùng